

Thái Nguyên, ngày 27 tháng 11 năm 2024

KẾ HOẠCH
CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM HỌC 2024-2025

Thực hiện Kế hoạch số 1199/KH-ĐHKTCN ngày 21/11/2024, Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp ban hành “Kế hoạch cải tiến chất lượng chương trình đào tạo năm học 2024 -2025” với những nội dung như sau:

I. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung

Cải tiến chất lượng các chương trình đào tạo (CTĐT) đại học chính quy của Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp (sau đây được gọi là Trường, Nhà trường, Trường ĐHKTCN) nhằm thực hiện hiệu quả sứ mệnh, mục tiêu, tầm nhìn và chiến lược phát triển của Trường; duy trì và phát huy những điểm mạnh; hạn chế những tồn tại đảm bảo các yêu cầu của tiêu chuẩn kiểm định và đáp ứng nhu cầu của các bên liên quan.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tiếp tục phát huy những điểm mạnh của các chương trình đào tạo đã được xác định trong Báo cáo tự đánh giá và Báo cáo đánh giá ngoài.

- Hạn chế những điểm tồn tại và thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng được xác định trong Báo cáo tự đánh giá và Báo cáo đánh giá ngoài.

- Rà soát, cải tiến đề cương chi tiết học phần, bao gồm: Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần; cấu trúc và nội dung học tập của học phần; phương pháp và nội dung giảng dạy-học tập phù hợp với chuẩn đầu ra học phần và đảm bảo đạt được chuẩn đầu ra của học phần; phương pháp/hình thức và nội dung kiểm tra, đánh giá; rubrics; tài liệu học tập và tài liệu tham khảo.

- Rà soát, cập nhật NHCH đảm bảo độ giá trị, độ tin cậy, tương thích và có khả năng đo lường được mức độ đạt được chuẩn đầu ra học phần và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo của người học.

- Rà soát, điều chỉnh số lượng và chất lượng đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên và nhân viên.



- Rà soát, bổ sung, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị thí nghiệm, thư viện và hệ thống công nghệ thông tin phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học.

- Đổi mới phương pháp hỗ trợ người học và nâng cao chất lượng phản hồi nhằm phục vụ cải tiến chất lượng hoạt động đào tạo, NCKH và dịch vụ đáp ứng yêu cầu của các bên liên quan.

II. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Kế hoạch chi tiết cho trong Phụ lục kèm theo.

III. Tổ chức thực hiện

- Phòng Thanh tra và Quản lý chất lượng: kiểm tra, giám sát hoạt động cải tiến chất lượng của các đơn vị; lập báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng năm học 2024-2025 báo cáo Hội đồng Đảm bảo chất lượng; quản lý cơ sở dữ liệu, minh chứng do các đơn vị cung cấp.

- Các đơn vị được phân công: triển khai kế hoạch cải tiến chất lượng năm học theo Kế hoạch này; thu thập, xử lý, lưu trữ minh chứng liên quan và báo cáo Hiệu trưởng về kết quả cải tiến chất lượng vào tháng 6 năm 2025.

- Phòng Kế hoạch-Tài chính: lập dự trù kinh phí cho hoạt động cải tiến chất lượng theo đề nghị của các đơn vị liên quan.

Mọi sửa đổi, bổ sung Kế hoạch này do Hiệu trưởng phê duyệt trên cơ sở đề nghị của các phòng chức năng, khoa chuyên môn cho phù hợp với tình hình thực tế./

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng;
- Các đơn vị;
- Lưu VT, TT&QLCL.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



PGS.TS. Nguyễn Quốc Tuấn



PHỤ LỤC

KẾ HOẠCH CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM HỌC 2024-2025

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 1231/KH-ĐHKTNCN ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường ĐHKTNCN)

TT	Hoạt động cải tiến	Yêu cầu kết quả/Minh chứng cần có	T. gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện/phối hợp
1	Mục tiêu, Chuẩn đầu ra của CTĐT				
	Khảo sát nhu cầu/yêu cầu của các bên liên quan về chuẩn đầu ra của CTĐT	1. Phiếu, dữ liệu và báo cáo kết quả khảo sát.	6/2025	P. TT&QLCL	Các Khoa
2	Cấu trúc và nội dung chương trình đào tạo				
	Rà soát, điều chỉnh cấu trúc và nội dung đề cương chi tiết học phần	1. Quyết định ban hành kèm theo Bản mô tả CTĐT và Đề cương chi tiết HP; 2. Văn bản hướng dẫn thiết kế, phát triển CTĐT và đề cương chi tiết học phần và biểu mẫu cụ thể kèm theo;	6/2025	P. Đào tạo	
3	Hoạt động giảng dạy				
	Rà soát, điều chỉnh phương pháp giảng dạy và học tập phù hợp với CDR và triết lý phát triển CTĐT theo CDIO	1. Ban hành Hướng dẫn triển khai triết lý giáo dục mới vào thiết kế CTDH và hoạt động dạy-học;	3/2025	P. Đào tạo	
		2. Ban hành Kế hoạch và nội dung tập huấn GV triển khai triết lý giáo dục mới vào thiết kế CTDH;	6/2025		
		3. Rà soát đề cương chi tiết HP; cập nhật phương pháp giảng dạy và học tập phù hợp với CDR của HP và phù hợp với triết lý giáo dục của CDIO;	6/2025	Các khoa: Điện; Điện tử; KTOT&MDL; CNCĐ&ĐT;	
		4. Bổ sung các bài thí nghiệm, thực hành (nếu có).	6/2025		



7

TT	Hoạt động cải tiến	Yêu cầu kết quả/Minh chứng cần có	T. gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện/ phối hợp
		5. Bảng thống kê/Biểu đồ thể hiện tỷ lệ (phần trăm) khôi lượng kiến thức lý thuyết; thí nghiệm, thực hành, thực tập/trải nghiệm và đồ án môn học; thực tập và đồ án tốt nghiệp; 6. Bảng thống kê/Biểu đồ thể hiện tỉ lệ (phần trăm) các phương pháp dạy-học; 7. Báo cáo kết quả khảo sát hoạt động giảng dạy của GV.	6/2025	XD-MT; KTCN; Quốc tế; Cơ khí; KHCB&UD	
4	Đánh giá kết quả học tập			TT&QLCL	
	1. Rà soát tổng thể và cập nhật các phương pháp đánh giá đảm bảo sự đa dạng và phù hợp với CLO và PLO; có khả năng đánh giá được CLO, PLO	1. Ban hành Hướng dẫn Thiết kế phương pháp, công cụ đánh giá (rubric, quy trình đánh giá) và đánh giá chuẩn đầu ra (yêu cầu của Thông tư 17) cho các học phần phù hợp với đặc thù và CLO, PLO; 2. Hướng dẫn đánh giá kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng mềm và công khai các tiêu chí đánh giá đồ án môn học, đồ án tốt nghiệp, thực tập tốt nghiệp, thực hành... theo CLO, PLO; 3. Kế hoạch tập huấn, hướng dẫn GV Thiết kế phương pháp, công cụ đánh giá (rubric, quy trình đánh giá) cho các học phần phù hợp với đặc thù và CLO, PLO. 4. Đề cương chi tiết học phần (đầy đủ trong CTĐT).;	3/2025	P. Đào tạo	Các khoa: Điện; Điện tử; KTOT&MDL; CNCĐ&ĐT; XD-MT; KTCN; Quốc tế; Cơ khí; KHCB&UD
		5. Bảng thống kê/Biểu đồ thể hiện tỉ lệ (phần trăm) các phương pháp đánh giá kết quả của toàn bộ CTĐT trước và sau khi cập nhật; 6. Bản đối sánh các hình thức thi kết thúc học phần giữa các năm học 2023-2024 và năm học 2024-2025; 7. Mẫu phiếu đánh giá đồ án môn học, đồ án tốt nghiệp, thực tập tốt nghiệp theo CLO, PLO;	6/2025	P. Đào tạo	Các khoa: Điện; Điện tử; KTOT&MDL; CNCĐ&ĐT; XD-MT; KTCN; Quốc tế

76

TT	Hoạt động cải tiến	Yêu cầu kết quả/Minh chứng cần có	T. gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện/ phối hợp
		8. Báo cáo kết quả khảo sát người học và các bên liên quan về phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập.	6/2025	P. TT&QLCL	
	2. Rà soát, cập nhật NHCH đảm bảo độ giá trị, độ tin cậy và tương thích với CLO, với PLO; có khả năng đo lường được mức độ đạt được CLO, PLO của người học	1. Hướng dẫn đánh giá độ giá trị, độ tin cậy của NHCH thi; 2. Kế hoạch tập huấn, hướng dẫn GV đánh giá độ giá trị, độ tin cậy của NHCH thi. 3. NHCH của tất cả các học phần trong CTĐT và báo cáo kết quả rà soát, cập nhật năm học 2024-2025.	3/2025	P. Đào tạo	
	3. Phân tích phổ điểm thi, thực hiện các đợt thẩm định đề thi để đảm bảo đo lường chính xác mức độ đạt được của CDR	4. Báo cáo kết quả phân tích phổ điểm thi kết thúc học phần. 5. Thẩm định đề thi trước các kỳ thi.	Trước khi thi học kỳ Sau khi có kết quả thi	Khoa: Điện; Điện tử; KT&M&DL; CNC&DT; XD-MT; KTCN; Quốc tế; Cơ khí; KHCB&UD	
5	Đội ngũ giảng viên (GV) và nghiên cứu viên				
	1. Rà soát tổng thể đội ngũ GV và điều kiện duy trì CTĐT.	1. Danh sách tiến sĩ trở lên đứng tên duy trì ngành và Quyết định kèm theo;	12/2024	P. Đào tạo	
	2. Rà sát chính sách, cơ chế khuyến khích đặc thù; xây dựng công cụ quản trị hiện đại để đánh giá chất lượng, hiệu quả công việc của GV	1. Quyết định bổ nhiệm giám đốc, phó giám đốc các chương trình; 2. Quyết định ban hành quy định chức trách, nhiệm vụ và các hướng dẫn cụ thể hóa quy định đối với Giám đốc, phó giám đốc chương trình.	12/2024 6/2025	P.HC-TC	
		3. Quy hoạch tổng thể, Kế hoạch phát triển đội ngũ GV (tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, nghiệp vụ) giai đoạn 2025-2029.	6/2025		

76

TT	Hoạt động cải tiến	Yêu cầu kết quả/Minh chứng cần có	T. gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện/ phối hợp
		4. Quyết định ban hành kèm theo các văn bản thể hiện chính sách khuyến khích của Nhà trường đối với GV về NCKH, các nhóm nghiên cứu và nhóm nghiên cứu mạnh. 5. Ban hành Hướng dẫn GV về nhiệm vụ, các hoạt động PVCĐ; 6. Các quy trình ISO chuẩn hóa các bước tác nghiệp, rà soát 02 lần/năm, từ 2025 đến 2029. 7. Khảo sát, lấy ý kiến phản hồi về hoạt động giảng dạy của GV	6/2025 6/2025 12/2024	P. KHCN & HTQT P. QLNH & TTTV P. TT& QLCL	
6	Đội ngũ nhân viên				
	Rà soát quy hoạch tổng thể đội ngũ NV; xây dựng công cụ quản trị hiện đại để đánh giá chất lượng, hiệu quả công việc của NV	1. Quyết định ban hành kèm theo Bộ chỉ số đánh giá kết quả công việc KPIs đối với đơn vị, cá nhân; 2. Ban hành Quy hoạch tổng thể, Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để cải thiện tính chuyên nghiệp theo VTVL giai đoạn 2025-2029; 3. Báo cáo kết quả khảo sát đội ngũ NV về mức độ hài lòng đối với chế độ, chính sách đãi ngộ, tải trọng công việc, nhiệm vụ được giao và các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ... 4. Báo cáo kết quả khảo sát các bên liên quan về chất lượng phục vụ của đội ngũ nhân viên.	6/2025 6/2025 6/2025 6/2025	P. HC-TC	
7	Người học và hoạt động hỗ trợ người học				
	1. Rà soát, cải tiến và đa dạng hóa các hoạt động truyền thông về tuyển sinh;	1. Ban hành Đề án, kế hoạch tuyển sinh năm 2025. 2. Báo cáo tổng kết, đối sánh, phân tích, đánh giá kết quả tuyển sinh năm 2025;	3/2025	TT. TS&TT	

26

TT	Hoạt động cải tiến	Yêu cầu kết quả/Minh chứng cần có	T. gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện/ phối hợp
		3. Khảo sát và báo cáo kết quả, đánh giá hiệu quả của các hoạt động, phương thức truyền thông tuyển sinh năm 2024.	12/2024		
	2. Xây dựng, nâng cấp và triển khai hoạt động giám sát kết quả học tập của SV;	1. Kết quả xét tiến độ học tập năm học 2024-2025 2. Báo cáo sơ kết, tổng kết kết quả đào tạo hằng năm.	8/2025	P. Đào tạo	
	3. Rà soát, cải tiến hoạt động hỗ trợ SV; xây dựng và triển khai giám sát kết quả rèn luyện của SV	1. Quy định về công tác SV, điểm rèn luyện, CNL-CVHT. 2. Xây dựng/Thành lập bộ phận chuyên trách (một cửa) hỗ trợ SV.	6/2025		
		3. Báo cáo kết quả công tác hỗ trợ SV hằng năm, bao gồm cả công tác CNL, CVHT và việc ứng dụng CNTT/chuyển đổi số trong hoạt động hỗ trợ SV năm học 2024-2025; 4. Báo cáo tổng kết, đối sánh, phân tích và đánh giá kết quả rèn luyện của người học hằng năm; 5. Báo cáo tổng kết, phân tích, đối sánh các hoạt động ngoại khóa, các cuộc thi trí tuệ, KH-KT...	6/2025	P. QLNH & TTV	
	4. Rà soát, cải tiến các chính sách, chế độ nhằm thu hút người học tham gia các hoạt động NCKH và khởi nghiệp	1. Rà soát, điều chỉnh Quy định về công tác NCKH (trong đó có hoạt động NCKH của SV). 2. Báo cáo tổng kết công tác KHCN năm học 2024-2025 (trong đó có hoạt động NCKH của SV).	6/2025 6/2025	P. KHCN & HTQT	
9	Cơ sở vật chất và trang thiết bị				
	1. Từng bước cải tạo, nâng cấp các khu nhà làm việc của Khoa/Bộ môn, ký túc xá, xưởng thực hành, và giảng đường	Ban hành đề án/kế hoạch cải tạo khu nhà làm việc của Khoa/Bộ môn, ký túc xá, xưởng thực hành và giảng đường	6/2025	P. QT-PV	

76

TT	Hoạt động cải tiến	Yêu cầu kết quả/Minh chứng cần có	T. gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện/ phối hợp
	2. Phát triển Tài liệu Giảng dạy và Tài liệu Điện tử	Xây dựng giáo trình nội sinh và bài giảng E-learning cho giảng viên;	6/2025	P. Đào tạo	
	3. Rà soát, bổ sung trang thiết bị thí nghiệm, thực hành hằng năm cho ngành Xây dựng	Các trang thiết bị thí nghiệm, thực hành hằng năm cho ngành Xây dựng	6/2025	P. QT-PV	
9	Nâng cao chất lượng				
	1. Điều chỉnh các mẫu phiếu khảo sát về CDR và CTĐT	Ban hành quy trình rà soát, điều chỉnh CTĐT bao gồm các mẫu phiếu khảo sát các bên liên quan	12/2024	P. Đào tạo	P. TT&QLCL Các khoa
	2. Khảo sát chất lượng của sinh viên tốt nghiệp	Báo cáo kết quả khảo sát chất lượng của sinh viên tốt nghiệp	6/2025	TT. HTDN	P. TT&QLCL
	3. Đổi thoại sinh viên	Tổ chức đổi thoại sinh viên hằng năm	6/2025	Các khoa: Điện; Điện tử; KTOT&MDL; CNCĐ&ĐT; XD-MT; KTCN; Quốc tế; Cơ khí;	
10	Kết quả đầu ra				
	1. Áp dụng phương pháp đào tạo cá thể hoá	1. Triển khai đào tạo trực tuyến cho các học kỳ hè (học kỳ phụ). 2. Phát triển bài giảng, giáo trình điện tử	6/2025	P. Đào tạo	Các khoa: Điện; Điện tử; KTOT&MDL; CNCĐ&ĐT; XD-MT; KTCN; Quốc tế; Cơ khí;